

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH ĐÔ THỊ HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH ĐÔ THỊ HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: COMPANY SHARES URBAN PUBLIC SERVICES HA NOI

Tên công ty viết tắt: CONGICHHANOI.LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106975158

3. Ngày thành lập: 03/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô DM9.3 - Đất làng nghề Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948008498

Fax:

Email: dothihanoi2015@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3.	Thu gom rác thải độc hại	3812
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
5.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
6.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130(Chính)
10.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222

11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
12.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) - Sản xuất dây cáp kim loại các điện hoặc không cách điện	2599
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8552
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác - Thiết kế công trình thủy lợi và các công trình dân dụng - Thiết kế kiến trúc công trình - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trong xây dựng và hoàn thiện, lắp đặt thiết bị điện nước; Giám sát lĩnh vực cầu đường, thủy lợi - Tư vấn đấu thầu và tư vấn quản lý dự án	7110
17.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
18.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4659
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
25.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
26.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0810
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Phá dỡ chi tiết: Phá huỷ hoặc đập các toà nhà và các công trình khác	4311
32.	Giáo dục nghề nghiệp (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8532
33.	Giáo dục thể thao và giải trí (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8551
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa - Xây dựng công trình cửa như: - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà	4290
37.	Tái chế phế liệu	3830
38.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
40.	Giáo dục tiểu học (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8520
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
42.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
43.	Giáo dục mầm non (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8510
44.	Bán mô tô, xe máy	4541
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: - Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký - Địa chỉ mã vạch; - Dịch vụ sắp xếp thư;	8299
46.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	8531
47.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
48.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

49.	Khai thác và thu gom than non (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0520
50.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chi tiết: Khai thác quặng bô xít	0722
51.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
52.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
53.	Khai thác và thu gom than cứng (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0510
54.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	3900
55.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
56.	Khai thác gỗ	0221
57.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư. (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	6619

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGÔ THU THỦY	Nhà số 17, ngách 259/40, tổ 18, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.000	1.440.000.000	80	111954251	
			Tổng số	144.000	1.440.000.000	80		

2	NGUYỄN HỮU HƯỞNG	Đội 3, thôn An Bình, Xã Bạch Hạ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10	112403895	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10		
3	NGUYỄN VIỆT TRUNG	Đội 4, thôn An Bình, Xã Bạch Hạ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10	112494433	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGÔ THU THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 26/01/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111954251

Ngày cấp: 10/12/2002

Nơi cấp: Công an Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nhà số 17, ngách 259/40, tổ 18, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Nhà số 17, ngách 259/40, tổ 18, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội